

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án thành phần
Nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố theo hướng
“Điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số” thuộc dự án Nâng cấp Trung tâm
Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Huế giai đoạn 2025-2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển và kế hoạch đầu tư công vốn NSTW năm 2025 cho các địa phương để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;

Căn cứ Quyết định số 1527/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng;

Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW;

Căn cứ Quyết định số 3410/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số của thành phố Huế, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Huế giai đoạn 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc thành lập Hội đồng thẩm định thiết kế dự án Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Huế giai đoạn 2025-2026;

Theo Báo cáo thẩm định số 01/BC-HĐTĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng thẩm định 1105 (được thành lập theo Quyết định thành lập số 1105/QĐ-UBND ngày 01/4/2026) về thẩm định thiết kế Báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án thành phần Nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố theo hướng “Điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số” thuộc dự án Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Huế giai đoạn 2025-2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3127/TTr-STC ngày 15 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án thành phần Nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố theo hướng “Điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số” thuộc dự án Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Huế giai đoạn 2025-2026 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Tiểu dự án thành phần Nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố theo hướng “Điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số” thuộc dự án Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Huế giai đoạn 2025-2026.

2. Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Hình thức đầu tư: Đầu tư mới.

5. Địa điểm đầu tư: Toàn thành phố Huế, bao gồm 40 phường/xã và các khu vực trọng điểm (Kinh thành Huế, sông Hương, các Trung tâm hành chính). Triển khai chính tại Trung tâm Giám sát và Điều hành Đô thị Thông minh (Sở Khoa học và Công nghệ), với kết nối hạ tầng mạng địa phương để đảm bảo phủ sóng IoT thời gian thực (realtime).

6. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng và đưa vào vận hành nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố, tích hợp dữ liệu, chuyển đổi mô hình quản lý, điều hành đô thị từ giám sát truyền thống, phản ứng thụ động sang điều hành chủ động, dựa trên dữ liệu số thời gian thực, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và các cấp cơ sở, đồng thời góp phần thực hiện thành công các mục tiêu chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh và xây dựng chính quyền số tại thành phố Huế.

Mục tiêu của dự án được phân loại theo các nhóm lĩnh vực chính, với chỉ số đo lường (KPI), thời hạn đạt được với cơ sở pháp lý và lợi ích mang lại:

| TT | Mục tiêu cụ thể | Chỉ số đo lường (KPI) | Thời hạn hoàn thành | Cơ sở pháp lý & Lợi ích thuyết phục |
|----|---|---|---------------------|--|
| | Xây dựng và đưa vào vận hành Core Engine & Workflow Engine cơ bản của IOCv2 | Hoàn thành >50 kịch bản điều hành ưu tiên được phê duyệt và chạy ổn định (tự động kích hoạt, phân công nhiệm vụ) | 2026 | Điều 13 Nghị định 45 – Tự động hóa chu trình khép kín, giảm thời gian xử lý thủ công 50–60% |
| | Tích hợp Spatial Core dựa trên Bản đồ số Việt Nam làm lõi không gian thống nhất | Hỗ trợ spatial query (bán kính, giao cắt, buffer) và overlay analysis cho ít nhất 5 lớp dữ liệu chính (quy hoạch, hiện trạng, di sản, ngập lụt, IoT) với độ trễ <200 ms | 2026 | Điều 4 & 13 Nghị định 45 – Đảm bảo chủ quyền dữ liệu, tăng độ chính xác phân tích không gian 40% |

| | | | |
|---|--|------|--|
| Tích hợp hai chiều sâu với Hue-S (nhận lệnh & cập nhật tiến độ hiện trường) | 100% nhiệm vụ tự động từ IOCv2 được đẩy xuống Hue-S Mobile; $\geq 90\%$ tiến độ hiện trường được cập nhật realtime (eForm + GPS + ảnh/video) | 2026 | Điều 15 Nghị định 45 – Tăng tỷ lệ xử lý phản ánh dân trong 30 phút từ 70% lên $\geq 90\%$ |
| Đảm bảo kết nối realtime với Pre-IOCv2-GĐ1/GĐ2 làm nguồn dữ liệu tinh chế chính | Độ trễ dữ liệu từ Pre-IOCv2 đến IOCv2 < 1 giây (P95); throughput ≥ 10.000 events/giây ổn định | 2026 | Điều 4 Nghị định 45 – Tiêu thụ dữ liệu sạch, giảm chi phí ingestion & cleansing $\sim 25-30\%$ |
| Đạt hiệu năng và độ tin cậy vận hành cao | Uptime $\geq 99.5\%$; độ trễ end-to-end critical path < 30 giây (P95); zero-downtime deployment cho các bản cập nhật | 2026 | Điều 15.3 Nghị định 45 – Đảm bảo điều hành 24/7, giảm rủi ro gián đoạn 40–50% |
| Đào tạo và chuyên gia năng lực cho đội ngũ địa phương | Đào tạo thành thạo cho ≥ 100 cán bộ (lãnh đạo, chuyên trách, hiện trường); chuyển giao “train-the-trainer” cho ≥ 10 cán bộ cốt cán | 2026 | Điều 15.3 g Nghị định 45 – Tăng năng suất cán bộ 50%, giảm phụ thuộc nhà thầu sau 12 tháng |
| Đảm bảo an ninh và bảo mật dữ liệu theo tiêu chuẩn quốc gia | Hoàn thành penetration testing và audit an ninh đạt $\geq 95\%$ theo TCVN 11892:2021; triển khai RBAC/ABAC + mTLS đầy đủ | 2026 | Luật An toàn thông tin mạng & Luật Dữ liệu số 2023 – Giảm rủi ro lộ lọt dữ liệu 50–70% |
| Nâng cao trải nghiệm người dùng và mức độ hài lòng ban đầu | $\geq 90\%$ người dùng nội bộ (lãnh đạo, cán bộ) đánh giá giao diện & tính năng “dễ sử dụng” trong khảo sát sau 3 tháng vận hành thử | 2026 | Phù hợp Đề án Đô thị thông minh Huế – Tăng tỷ lệ hài lòng cán bộ & dân từ 92% lên $\geq 95\%$ |

7. Quy mô đầu tư:

Xây dựng Nền tảng điều hành đô thị thông minh dùng chung toàn thành phố theo hướng “Điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số” đảm bảo mọi hoạt động điều hành đều được thực hiện trực tuyến bằng dữ liệu số, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành các cấp thông suốt trên môi trường mạng với Quy mô tổng quát như sau:

- Nền tảng thống nhất dùng chung cho thành phố, sở, ngành, địa phương.

- Bộ công cụ quản lý, phân quyền và giám sát tài khoản khai thác (kèm theo chính sách).

- Bộ công cụ số hóa dữ liệu quản lý theo từng chỉ tiêu cụ thể.

- Bộ công cụ báo cáo, tương tác với các đối tượng tham gia vào hệ thống. Tự động tổng hợp thông tin và báo cáo theo số liệu theo các bộ chỉ tiêu được giao.

- Phân tích mức độ trưởng thành chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước; phân tích và cảnh báo các chỉ số; tổng hợp báo cáo, xếp loại chỉ số cho các sở, ngành, địa phương.

- Bộ công cụ thiết lập kịch bản điều hành trực tuyến bằng dữ liệu số.

Quy mô đầu tư cụ thể của dự án được xác định phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra đã nêu, tập trung vào việc xây dựng nền tảng lõi dùng chung toàn thành phố, đảm bảo tính khả thi trong phạm vi tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện 2025–2026. Quy mô đầu tư được phân chia theo các nhóm chính sau, dựa trên phân tích hiện trạng, yêu cầu kỹ thuật và các thành phần cần thiết để đạt được mục tiêu cụ thể của gói khởi động, gồm:

7.1. Quy mô phần mềm nội bộ

Quy mô phần mềm và kịch bản điều hành là trọng tâm cốt lõi của dự án “Xây dựng Nền tảng Điều hành Đô thị Thông minh Dùng chung Toàn Thành phố theo hướng “Điều hành Trực tuyến Bằng Dữ liệu Số” (Nền tảng IOCv2-Khởi động). Dự án không sử dụng phần mềm thương mại đóng gói toàn diện (COTS) mà ưu tiên xây dựng phần mềm nội bộ theo yêu cầu đặc thù của Huế, tận dụng tối đa dữ liệu tinh chế realtime từ Pre-IOCv2-GĐ1/GĐ2 và tích hợp hai chiều với Hue-S. Quy mô được xác định dựa trên:

- Nhu cầu thực tế của Huế (40 phường/xã, >1,2 triệu dân, >156.000 phản ánh dân/năm, mạng lưới IoT >1.000 thiết bị).

- Đề án Phát triển Đô thị thông minh Huế đến năm 2030 (yêu cầu >200 kịch bản điều hành).

- Gói khởi động tập trung vào >50 kịch bản ưu tiên (khoảng 50% tổng mục tiêu đến 2030), đảm bảo tính khả thi cao trong thời gian triển khai (2025–2026).

- Phần mềm nội bộ Nền tảng IOCv2 được phát triển theo kiến trúc Dịch vụ nhỏ (microservices), Container bao chứa hóa (containerized, Kubernetes), với các thành phần chính sau:

- Xây dựng nền tảng IOCv2 dùng chung toàn thành phố.

- Nền tảng thống nhất làm trung tâm điều hành, kết nối và phục vụ tất cả các cấp (thành phố, sở ngành, địa phương).
- Là phân xử lý (consumer) chính của dữ liệu sạch, tinh chế từ Pre-IOCv2-GĐ1/GĐ2 (bao gồm dữ liệu IoT, chuyên ngành, Hue-S).
- Đảm bảo tính mở rộng, sẵn sàng tích hợp >200 kịch bản điều hành trong các giai đoạn sau.
 - Bộ công cụ quản lý, phân quyền và giám sát tài khoản
 - Xây dựng hệ thống quản trị tài khoản khai thác dựa hoàn toàn trên Hệ thống SSO hiện có (VNeID, SSO tỉnh/thành phố).
 - Không tạo/sửa/xóa tài khoản độc lập; chỉ quản lý phân quyền, nhóm vai trò (RBAC/ABAC) và giám sát tương tác (audit log) của tài khoản trong toàn bộ hoạt động trên IOCv2.
 - Kèm theo chính sách quản trị tài khoản, phân quyền theo ngữ cảnh (vai trò, địa bàn, mức độ nhạy cảm dữ liệu).
 - Bộ công cụ số hóa và quản lý chỉ tiêu điều hành.
 - Xây dựng bộ công cụ khai báo, quản lý và theo dõi các chỉ tiêu cụ thể theo Bộ chỉ tiêu Kiến trúc IOCv2 (chỉ tiêu đô thị thông minh cấp thành phố + chỉ tiêu ngành/lĩnh vực từ hệ sinh thái Chính quyền số và Dịch vụ ĐTTM).
 - Không đầu tư thu thập dữ liệu thô mới; chỉ đón và quản lý dữ liệu qua API từ Pre-IOCv2-GĐ1/GĐ2 (dữ liệu đã được tinh chế, chuẩn hóa).
 - Tự động cập nhật, theo dõi tiến độ hoàn thành từng chỉ tiêu theo thời gian thực.
 - Bộ công cụ báo cáo, tương tác và tổng hợp tự động.
 - Xây dựng hệ thống báo cáo tự động, tổng hợp số liệu theo các bộ chỉ tiêu đã giao (dashboard, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất) trên nền Bản đồ số, biến động thời gian thực (Realtime).
 - Hỗ trợ tương tác đa đối tượng: lãnh đạo thành phố, sở ngành, phường/xã, cán bộ chuyên trách, có thể chia sẻ công khai các số liệu cho cộng đồng xã hội (qua giao diện Web IOCv2 và Hue-S).
 - Tích hợp hiển thị trực quan (biểu đồ, bản đồ số, bảng số liệu) để hỗ trợ ra quyết định nhanh.

- Phân tích mức độ trưởng thành chuyển đổi số.

- Xây dựng module tính toán, phân tích và xếp hạng mức độ trưởng thành chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước (thành phố, sở ngành, địa phương) từ các dữ liệu dẫn xuất hệ thống giám sát.

- Dựa trên % đáp ứng các chỉ tiêu ĐTTM đã được phê duyệt trong Kiến trúc IOCv2 (chỉ tiêu chung cấp thành phố + chỉ tiêu ngành/lĩnh vực) thuộc Đề án ĐTTM đã phê duyệt.

- Tự động cảnh báo khi chỉ số giảm hoặc không đạt mục tiêu; tổng hợp báo cáo xếp loại định kỳ (theo kịch bản được chọn cài đặt).

- Bộ công cụ thiết lập kịch bản điều hành trực tuyến.

- Xây dựng nền tảng quản lý kịch bản điều hành (Scenario Management Framework): khai báo, phiên bản hóa, phê duyệt và triển khai kịch bản dựa trên dữ liệu số.

- Hỗ trợ thiết lập các kịch bản mẫu ban đầu (dựa trên rule/threshold từ Pre-IOCv2-GĐ1/GĐ2), sẵn sàng mở rộng lên >200 kịch bản trong các giai đoạn tiếp theo của Nền tảng IOCv2.

- Đảm bảo kịch bản được thực thi tự động hoặc bán tự động qua Core Engine của Nền tảng IOCv2.

- Bảng các module đầu tư ở Nền tảng IOCv2-Khởi động.

(Chi tiết tại Báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án được duyệt)

7.2. Quy mô kịch bản điều hành:

Nền tảng IOCv2-Khởi động tập trung triển khai các kịch bản điều hành ưu tiên được phân loại và lựa chọn theo các nhóm lĩnh vực chính thuộc Đề án Phát triển đô thị thông minh đến năm 2030, tầm nhìn 2025 (thông qua Bộ công cụ thiết lập kịch bản điều hành trực tuyến để thiết lập, vận hành thực tiễn – qua Người sử dụng (Actor) của Hệ thống). Tổng cộng 217 kịch bản, tập trung vào việc sử dụng dữ liệu, công nghệ (IoT, AI, dữ liệu lớn, telemedicine, HIS, GIS, blockchain, v.v.) để giám sát thời gian thực, phân tích, điều hành và quy hoạch đạt các mục tiêu cụ thể đến năm 2025, 2030 và 2045. Đây là phần quan trọng của IOC (Trung tâm Giám sát và Điều hành đô thị thông minh) Huế, nhằm chuyển từ "thành phố kết nối" sang "điều hành bằng dữ liệu số".

| Nhóm lĩnh vực | Số lượng kịch bản (STT) | Tỷ lệ (%) | Nội dung tóm tắt chính (mục tiêu trọng tâm) |
|---------------------------|-------------------------|-----------|---|
| Y tế | 1 → 46 | ~21% | <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao tuổi thọ, tuổi thọ khỏe mạnh, tầm vóc, bao phủ BHYT, giảm tử vong mẹ/trẻ em, suy dinh dưỡng, béo phì. - Tăng giường bệnh, bác sĩ, điều dưỡng, dược sĩ; phát triển bệnh viện thông minh, telemedicine, hồ sơ sức khỏe điện tử/di động, bệnh án điện tử (HIS), PACS, AI/robot phẫu thuật. - Kiểm soát HIV/AIDS, lao, sốt rét; phát triển y học cổ truyền, du lịch y tế, trung tâm xuất sắc (tim mạch, ung bướu...). - Tăng chi ngân sách y tế, đầu tư thiết bị, nghiên cứu. |
| Giáo dục và Đào tạo | 47 → 84 | ~17% | <ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng mạng lưới trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, THPT), tăng tỷ lệ đạt chuẩn quốc gia, ngoài công lập. - Phổ cập giáo dục, học 2 buổi/ngày, bán trú, cơ sở vật chất hiện đại. - Đào tạo giáo viên đạt chuẩn, triển khai STEM, AI, kỹ năng số, lớp học thông minh, LMS, học bạ số, VR, giáo dục trực tuyến. - Giáo dục thường xuyên, xóa mù chữ. |
| Du lịch | 85 → 107 | ~11% | <ul style="list-style-type: none"> - Tăng trưởng khách (10-18 triệu lượt), khách quốc tế, doanh thu, tỷ trọng GRDP. - Chuyển đổi số: thực tế ảo/QR, vé điện tử, AI thuyết minh, phân tích hành vi du khách, ứng dụng du lịch thông minh, thanh toán điện tử. - Sản phẩm du lịch thông minh, kênh thông tin số, DSS quản lý du lịch. |
| Nông nghiệp và Môi trường | 108 → 155 | ~22% | <ul style="list-style-type: none"> - Tăng trưởng GRDP nông nghiệp, năng suất lao động, thu nhập nông thôn, nông thôn mới. |

| | | | |
|---------------------------------------|--------------|------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, truy xuất nguồn gốc (blockchain), thương mại điện tử nông sản. - Bảo vệ môi trường: che phủ rừng, xử lý rác thải, nước sạch, quan trắc IoT, kinh tế tuần hoàn, đa dạng sinh học biển-đầm phá. - Dữ liệu TNMT số hóa, GIS, cảnh báo thông minh, dịch vụ công trực tuyến. |
| Công thương | 156 → 173 | ~8% | <ul style="list-style-type: none"> - Tăng trưởng IIP, kim ngạch xuất khẩu, bán lẻ, tỷ trọng công nghiệp trong GRDP. - Tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo, sản xuất thông minh, thương mại điện tử, số hóa chợ truyền thống. |
| Xây dựng (Giao thông, hạ tầng đô thị) | 174 → 187 | ~7% | <ul style="list-style-type: none"> - Giao thông thông minh: camera AI, ITS, định vị xe buýt, đỗ xe thông minh, chiếu sáng thông minh. - Nước sạch, nhà ở xã hội, tiếp cận cho người khuyết tật, năng lượng tái tạo cho xe du lịch. |
| Văn hóa và Thể thao | 188 → 217 | ~14% | <ul style="list-style-type: none"> - Bảo tồn di sản: tu bổ di tích, số hóa (VR/QR), BMS quản lý di sản, cảnh báo cháy. - Văn hóa: gia đình văn hóa, phủ sóng truyền thông, tin học hóa. - Thể thao: tăng tỷ lệ tập luyện, tiêu chuẩn thể lực học sinh, đầu tư thiết chế, xếp hạng thể thao. |

Đặc điểm chung của các kịch bản:

- Hầu hết đều theo cấu trúc: giám sát → phân tích → điều hành → quy hoạch để đạt chỉ tiêu định lượng cụ thể (ví dụ: % bao phủ, số lượng bệnh viện, tỷ lệ tăng trưởng, số điểm áp dụng công nghệ...).

- Nhân mạnh chuyển đổi số: AI, IoT, dữ liệu lớn, telemedicine, HIS, blockchain, GIS, VR/AR, ứng dụng Hue-S, IOC tích hợp.

- Mốc thời gian chính: 2025 (cơ bản), 2030 (nâng cao, chuyển đổi số mạnh), 2045 (bền vững, chuẩn quốc tế/AI toàn diện).

Mục tiêu tổng thể: Xây dựng Huế thành đô thị di sản thông minh, bền vững, lấy người dân làm trung tâm, kết nối dữ liệu IOC để điều hành hiệu quả.

Danh mục các nhóm lĩnh vực này là cơ sở để các Cơ quan/Người sử dụng, vận hành Nền tảng IOCv2-Khởi động có thể lựa chọn, thao tác trực tiếp qua Bộ công cụ thiết lập kịch bản để cho triển khai trong giai đoạn 2025–2026, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu thời gian thực trong các Mục tiêu then chốt:

| Nhóm mục tiêu kịch bản | Số lượng kịch bản ưu tiên (khởi động) | Ví dụ kịch bản chính | Mức độ tự động hóa | Lợi ích đo lường được |
|-------------------------------------|--|--|---------------------------|--|
| Phòng chống thiên tai & môi trường | 1–10 | Cảnh báo ngập lụt sông Hương, ô nhiễm AQI vượt ngưỡng, mực nước bất thường | Cao (tự động 90%) | Giảm thời gian phản ứng 80%, giảm thiệt hại 30–50% |
| Quản lý giao thông & trật tự đô thị | 1–20 | Phát hiện ùn tắc, vi phạm đỗ xe, đám đông bất thường, vi phạm hành lang giao thông | Cao (tự động 85%) | Giảm vi phạm 40%, tăng an toàn giao thông |
| Bảo tồn di sản & môi trường đô thị | 1–10 | Giám sát vi phạm di tích Kinh thành Huế, phát hiện xâm hại cây xanh, rác thải lớn | Trung bình–Cao | Bảo vệ di sản realtime, giảm vi phạm 40–50% |
| Dịch vụ công & phản ánh dân | 1–10 | Xử lý phản ánh dân (ngập úng, mất điện, khiếu nại dịch vụ), leo thang tự động | Cao (tự động 90%) | Tăng tỷ lệ xử lý trong 30 phút lên $\geq 90\%$ |
| Giám sát chỉ tiêu ĐTTM & báo cáo | 1–20 | Theo dõi KPI ĐTTM (hài lòng dân, hồ sơ điện tử, BHYT), cảnh báo không đạt chỉ tiêu | Trung bình | Hỗ trợ lãnh đạo đánh giá hiệu quả chuyển đổi số |

Tổng số kịch bản khởi động: >50 kịch bản, trong đó:

$\geq 70\%$ kịch bản tự động hoàn toàn (không cần can thiệp thủ công).

$\geq 90\%$ kịch bản có tích hợp Hue-S (phân công & cập nhật tiến độ).

$\geq 80\%$ kịch bản sử dụng spatial analysis (Bản đồ số Việt Nam).

Quy mô đầu tư được xác định vừa đủ để đạt các mục tiêu cụ thể của Giai đoạn khởi động (nền tảng lõi, kịch bản ưu tiên, dashboard thời gian thực, tích

hợp dịch vụ thông minh cấp độ cơ bản), tránh lãng phí, tận dụng tối đa hạ tầng sẵn có (TTDL, Hue-S, LGSP, Pre-IOCv2-GĐ1/GĐ2, Mạng lưới IoT), và đảm bảo tính khả thi về tài chính, cũng như thời gian thực hiện (2025–2026). Quy mô này là bước đi chiến lược, tạo nền tảng vững chắc cho việc mở rộng toàn diện nền tảng IOCv2 trong các giai đoạn sau.

8. Thiết kế cơ sở: Chi tiết tại Báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án được duyệt.

9. Tổng mức đầu tư: 70.000.000.000 đồng, cụ thể:

- Chi phí thiết bị: 61.211.847.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 2.286.273.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư: 953.681.000 đồng;
- Chi phí khác: 3.461.232.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 2.086.967.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương (Nguồn vốn đầu tư công).

11. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án theo quy định.

12. Thời gian thực hiện: 02 năm.

Điều 2. Nội dung khác:

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định 1105 tại Báo cáo thẩm định số 01/BC-HĐTD ngày 06/4/2026 và Sở Tài chính thẩm định tại Tờ trình số 3127/TTr-STC ngày 15/4/2026 trong quá trình tổ chức thực hiện dự án, đảm bảo theo quy định.

- Sở Tài chính, Hội đồng thẩm định 1105 chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tính chính xác, pháp lý các nội dung, số liệu báo cáo, thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Tiểu dự án nêu trên đảm bảo theo đúng quy định pháp luật về công nghệ thông tin, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

- Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Hội đồng thẩm định 1105 căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện dự án, bảo đảm đầu tư đúng quy trình, quy định, đúng mục tiêu, hiệu quả; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Hội đồng thẩm định 1105; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- VPUB: LĐ và CV: TC, CN;
- Lưu: VT, XDCB.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Toàn